

BỒN PHẬN CỦA MẸ

Bhikkhu Basnagoda Rahula

Diệu Liên Lý Thu Linh Việt dịch

---o0o---

Nguồn

<http://thuvienhoasen.org>

Mục Lục

Lời Giới Thiệu

Yêu Thương, Chăm Sóc Con Cái

Năm Bồn phận Của Cha Mẹ

1. Giúp con cái kiềm chế, tránh xa những hành động bất thiện.

2. Dạy Con Hành Động Thiện

3. Giáo Dục Hướng Nghiệp Cho Con Cái

4. Giúp Con Cái Chọn Bạn Đời.

5. Trao Của Thừa Tự Cho Con Đúng Thời Điểm. Tóm Tắt

---o0o---

Lời Giới Thiệu

Tỳ Kheo Basnagoda Rahula, sinh quán tại Tích Lan. Thuở nhỏ đã xuất gia tại Chùa Hoàng Gia Attanagalla, Tích Lan. Sau khi thọ Đại giới và ra trường với bằng Cử nhân về Triết học Phật giáo, ngài di cư sang Mỹ năm 1990.

Tỳ kheo Rahula ra trường với bằng Thạc sĩ Văn Chương tại đại học Houston-Clear Lake và bằng Tiến sĩ Anh Văn tại đại học Công Nghệ

Texax ở Lubbock, bang Texas. Hiện nay Ngài là chủ tịch Trung Tâm Thiền Vipassana ở Willis, Texas, đồng thời dạy tiếng Anh tại đại học Houston-Downtown.

“Đấng Sinh Thành”, là cách ta gọi mẹ cha. “Người dìu dắt ban đầu”, “bậc đáng tôn kính”, cũng là những từ ngữ được dùng để chỉ cho cha mẹ. Những danh tự này đều đúng khi nói về cha mẹ, vì họ đã sinh chúng ta ra đời, giúp đỡ chúng ta biết bao nhiêu điều, chăm sóc, nuôi dưỡng, và dìu dắt ta đi trên con đường đạo đức.

Tăng Chi Bộ Kinh III: Devaduta
Vagga: Sabrahmaka Sutta

Người ta thường hỏi Đức Phật về bốn phận làm cha mẹ. Bậc làm cha mẹ muốn biết các phương cách hữu hiệu nhất để nuôi dạy con cái, bốn phận làm cha mẹ và cách gìn giữ, duy trì mối liên hệ tốt đẹp với con cái. Một số người thưa với Đức Phật: “Bạch Thế tôn, chúng con, những cư sĩ tại gia với đời sống gia đình, kính xin Thế Tôn chỉ cho chúng con phải làm sao để được ích lợi nhất?” [1] Người khác thì than phiền về những hành động ngỗ nghịch, thiếu lễ độ của con cái. Họ xin Đức Phật giúp họ cách dạy dỗ con cái họ, để tái lập lại sự liên hệ tốt đẹp giữa cha mẹ và con cái như trước kia.[2] Lắng nghe những lời khẩn thiết, cũng như than trách của họ một chăm chú, Đức

Phật sau đó đã cho họ những lời hướng dẫn để giúp họ trở thành những bậc cha mẹ đáng tôn kính, những bậc cha mẹ thành công trong việc giáo dục con cái.

---o0o---

Yêu Thương, Chăm Sóc Con Cái

Theo Đức Phật, yêu thương, chăm sóc con cái là điều kiện tiên quyết để hoàn thành trách nhiệm làm cha mẹ. Tuy nhiên, chỉ nuôi dưỡng, che chở con cái thôi, chưa đủ để biến người cha hay mẹ đó thành bậc cha mẹ gương mẫu cho con noi theo. Đó chỉ là những bước cần thiết để tiến trên con đường chân chính -một sự thực hành nhất thiết phải có của những con người tự trọng, đáng tôn kính.

Đức Phật dạy rằng người cư sĩ biết sử dụng tốt của cải của mình là phải bao gồm việc để dành tiền để tạo dựng hạnh phúc và sự sung túc cho con cái của họ. Cha mẹ nào không làm điều này được coi là ‘người ác độc’ (asappurisa)[3] . Những lời dạy này cho ta thấy rằng việc nuôi dưỡng và chăm -sóc con cái là bốn phận tối thiểu của các bậc làm cha mẹ, không phải là lý do chánh đáng để họ tự coi mình là những bậc cha mẹ hoàn toàn, gương mẫu.

Trong lời khuyên của Đức Phật đối với Sigala, Ngài đã dạy rằng trong khi bốn phận làm cha mẹ có nghĩa là phải đáp ứng nhu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng của con cái, thì để làm tốt hơn

vai trò đó, cha mẹ phải quan tâm đến nhiều điều hơn nữa. Trong kinh Mangala, Ngài cho rằng việc ‘chăm sóc con cái’ (putta sangaha) là một ‘ân sủng’ trong đời sống cư sĩ[4] , đánh dấu cho sự phát triển tương lai của cả cha mẹ và con cái. Dĩ nhiên, ta phải hiểu là sự chăm sóc này, vượt lên trên sự chăm sóc, quan tâm về vật chất.

Đối với Đức Phật, nuôi dưỡng một đứa trẻ có nghĩa là giúp cho đứa trẻ đó trở nên một chúng sinh toàn vẹn. Cha mẹ phải coi đó là mục đích để giúp con cái họ có được sự tiến bộ nội tâm, có tri kiến, có khả năng và thành công trong đời. Nỗ lực hoàn thành được những điều này là đã thực hiện được bốn phận làm cha mẹ một cách viên mãn nhất.

---o0o---

Năm Bồn phận Của Cha Mẹ

Đào sâu thêm về sự liên hệ giữa cha mẹ và con cái, Đức Phật đã cho rằng cha mẹ có năm nghĩa vụ[5] . Hoàn thành được các nhiệm vụ này không chỉ giúp cha mẹ thiết lập được mối liên hệ bền vững với con cái, mà còn khiến cho họ cảm thấy rất tự hào về bản thân.

1. Giúp con cái kiềm chế, tránh xa những hành động bất thiện.

Cha mẹ là ‘những vị thầy đầu đời’ của con cái. Đức Phật dùng thuật ngữ papa nivarenti để nói đến bốn phận của cha mẹ là phải can ngăn con cái khỏi những hành động bất thiện. Papa có nghĩa là bất cứ hành động bất thiện nào

được thể hiện qua lời nói, hành động và ý nghĩ. Nivarenti muốn nói đến nỗ lực để tránh xa hành động bất thiện này. Giúp con cái tránh xa những hành động xấu ác là một phần trong việc giáo dục con cái của cha mẹ.

Cha mẹ có những biện pháp nào để ngăn cản những hoàn cảnh có thể lôi kéo con cái họ vào những hành động bất thiện? Đức Phật không tin rằng một phương pháp mạnh, như trừng phạt, đánh đập sẽ giúp cho các bậc cha mẹ đạt được mục đích này. Đức Phật đã từng nói, “Tất cả mọi người đều bị sự trừng phạt đe dọa, ám ảnh”, và Ngài bác bỏ bất cứ hình thức trừng phạt nào[6] . Không thể tìm thấy trong bộ tạng kinh Pitaka, bất cứ điều gì để

chúng tỏ rằng sự trừng phạt là một phương cách hữu hiệu để rèn luyện nhân cách cho trẻ. Trái với sự suy nghĩ rằng “không đánh thì con hư”, Đức Phật từ bi đã đề nghị những phương cách tốt hơn để giúp rèn luyện nhân cách cho trẻ –những phương cách này sẽ được nói đến sau đây.

Đức Phật không bao giờ khuyến khích việc sử dụng những lời chửi mắng như là một phương cách hữu hiệu để giúp con trẻ loại bỏ những hành vi bất thiện. Đức Phật dạy rằng một phản ứng giận dữ chắc chắn đưa tới kết quả của việc sử dụng những lời nói nặng nề, xúc phạm.[7] Trong một đoạn kinh, Đức Phật đã nói những lời cộc cằn, thô lỗ, chỉ có thể đưa đến sự bức

tức, khổ đau cho người nói. Dựa trên quan điểm này, ta thấy rằng việc chửi mắng, thóa mạ cũng giống như việc trừng phạt con cái bằng cách đánh đập, sẽ không giúp ích gì cho cha mẹ trong việc khuyên bảo con cái họ tránh xa những hành động bất thiện.

Khuyên nhủ là một phương cách hữu hiệu để giúp con cái không đi theo những cách sống tai hại. Nhưng trước hết, chính cha mẹ phải là những người gương mẫu: “Trước khi giáo huấn ai, phải tự xét lại mình. Có thể người nói mới không phạm sai lầm”.[8] Muốn cho con cái nghe lời mình, trước hết cha mẹ phải thực hành những lời dạy của chính mình. Khi chính cha mẹ cũng kiềm chế không làm những hành

đức, vì những mối liên hệ đó sẽ làm hỏng tương lai của người trai trẻ. Khuyên con tránh xa người xấu ác, sẽ giúp con không coi thường những hành vi xấu ác.

Tóm lại, theo Đức Phật, có những phương cách để giúp con cái không trở thành xấu ác, vô đạo đức, là một bổn phận tiên quyết của các bậc làm cha mẹ. Thay vì giao bổn phận đó cho các thầy cô giáo, hay các nhà tôn giáo, chính cha mẹ cũng phải cho con cái thấy sự quan tâm của họ và có bổn phận giúp con cái họ không học theo những thói quen xấu của cá nhân hay xã hội.

---o0o---

2. Dạy Con Hành Động Thiện

Bên cạnh việc có những phương pháp giúp con cái tránh xa các hành động bất thiện, bốn phận của cha mẹ còn bao gồm cả việc dẫn dắt con cái hướng đến những hành động thiện. Đức Phật đã dùng thuật ngữ Pali, *kalyane nivesenti*, để nói về điều đó. *Kalyane* có nghĩa là “những hành động tốt đẹp, dễ thương và đạo đức”. *Nivesenti* có nghĩa là “thiết lập”, hay “là nguyên nhân của”.

Hành vi thiện ý chỉ những lời nói, hành động và ý nghĩ xuất phát từ lòng từ bi, bác ái và trí tuệ. Do đó các yếu tố của hành vi đạo đức là sự thực hành bố thí (*dana*), gìn giữ giới luật (*sila*), và phát triển tâm trí (*bhavana*). Đức Phật

khuyến khích cha mẹ ươm trồng những tư tưởng và hành động này cho con cái họ. Với sự tận tâm dạy bảo của cha mẹ, con cái sẽ có thể có được những đức tính này.

Hơn nữa, cha mẹ phải tuân giữ chánh mạng, nghĩa là kiếm sống một cách chánh đáng để cho con cái họ có thể chọn lựa một con đường tương tự. Kế tiếp, họ phải quan tâm đến ai là những người bạn thân thiết của con họ. Đức Phật luôn nhấn mạnh rằng việc giao tiếp với thiện tri thức (pandita), sẽ bổ sung thêm cho cá tính của ta; do đó cha mẹ cần phải thuyết phục con cái họ kết bạn với những người bạn như thế. Lần nữa, Đức Phật nhấn mạnh đến việc dùng ái ngữ, như là một phương cách

hữu hiệu để những người có trách nhiệm gieo trồng các hành vi thiện cho người khác. Các bậc cha mẹ muốn giáo huấn, hướng dẫn con đến cái thiện, cũng phải làm như thế.

Tuy nhiên, Đức Phật cũng thấy rằng không phải lúc nào chúng ta cũng có thể đem lại hạnh phúc tức thì cho người mà ta đang cố gắng dìu dắt họ hướng đến các hành động thiện. Nhất là các bậc cha mẹ, họ sẽ cảm thấy khó làm vừa lòng con cái với những lời khuyên nhủ, dạy dỗ chân chánh. Con cái thì thích làm bất cứ điều gì đem lại cho chúng những sự thỏa mãn tức thì hơn là những ích lợi dài lâu. Chúng có thể cảm thấy rất bức bối khi nghe

những lời cha mẹ khuyên dạy, không giống với những điều chúng muốn làm.

Vào những trường hợp như thế, Đức Phật khuyên cha mẹ phải cứng rắn bảo vệ những giá trị của lời mình dạy, chứ không nên chiều con. Khi cha mẹ biết rằng mình đang sử dụng những phương cách chánh đáng vì sự phát triển nhân cách của con cái, họ phải cương quyết đi đến cùng chứ không thể chùn bước.

Thài tử Abhaya, người đang bồng con trong tay, hỏi Đức Phật rằng ông có nên dùng những lời lẽ cứng rắn để rèn luyện cách cư xử của ai đó không.[10] Để trả lời, Đức Phật nói rằng Ngài sẽ chỉ dùng những lời dịu dàng, vào thời

điểm thích hợp. Tuy nhiên Đức Phật cũng nói rằng khi Ngài biết một phương pháp gì đó là đúng, thì Ngài chẳng bao giờ do dự khi phải thực hiện nó.

Đức Phật tiếp, “Giả dụ nếu có vật gì đó dính mắc trong cổ đứa bé, thì người sẽ làm gì?” Thái tử Abhaya trả lời rằng, ông sẽ lấy nó ra. “Như thế sẽ làm cho đứa bé chảy máu và đau đớn thì sao?”, Đức Phật hỏi. Thái tử Abhaya thưa rằng ông sẽ không quan tâm, vì điều cần giải quyết ngay trước mắt là phải cứu sống đứa trẻ. Theo Đức Phật, có những biện pháp, hành động mà các bậc cha mẹ phải chọn lựa, nếu muốn dẫn dắt con cái họ đi theo con đường chân chánh, mặc dầu những hành động

đó trước mắt có thể không làm con cái họ vui lòng. Theo giả dụ trên, ta thấy rằng, trong nỗ lực hướng dẫn con cái đến những hành động thiện, cha mẹ có thể phải sử dụng những lời nói nghiêm khắc, chứ không phải thô lỗ, cộc cằn, và phải có những biện pháp cứng rắn, mặc dầu con cái họ không vui lòng nghe theo.

Chính cuộc đời của Đức Phật đã cho chúng ta một trong những thí dụ hoàn hảo nhất về việc người cha phải làm thế nào để vun trồng tánh thiện trong tâm hồn một đứa trẻ. Rahula, con trai Đức Phật, mới chỉ bảy tuổi khi Đức Phật hứa với con rằng sẽ cho con một “món quà tốt đẹp nhất của một người cha”. Đức Phật đã cho phép Rahula

được gia nhập tăng đoàn, và đã hết lòng dạy dỗ để giúp Rahula phát triển nhân cách toàn vẹn. Trong kinh tạng (Pitaka) có nhiều đoạn cho ta thấy Đức Phật rất quan tâm đến việc Rahula có được những đức tính thiện và sự phát triển nhân cách không.

Thay vì ra lệnh, Đức Phật thường kêu gọi trí phán đoán của con. “Rahula, mục đích của cái gương là để làm gì?”, Đức Phật đã có lần hỏi đứa con trai nhỏ của mình như thế. “Dạ, để nhìn thấy sự phản chiếu của mình”, Rahula trả lời. “Cũng thế Rahula, tâm của ta là để phản chiếu hành động của chúng ta”, Đức Phật tiếp lời. “Con cần phải đánh giá hành động của mình dựa trên những hậu quả của chúng. Bất cứ điều

gì mang đến hậu quả xấu cho bản thân và cho người khác, thì con nên tránh làm những điều đó. Nếu chúng đem đến những kết quả tốt, thì con có thể thực hiện chúng”[11] . Đây là một thí dụ về những phương cách hữu hiệu mà bậc cha mẹ có thể áp dụng để vun trồng phẩm hạnh trong tâm đứa trẻ. Sự dạy dỗ, dìu dắt của Đức Phật quá toàn hảo đến nỗi Rahula có danh hiệu là “người luôn sẵn sàng học hỏi, tu sửa”.

Bằng lời nói và hành động, Đức Phật đã gửi gắm thông điệp rằng cha mẹ cần hướng dẫn con cái đến những điều thiện mỹ. Bốn phận của cha mẹ là khuyến khích con cái họ nói, làm và suy nghĩ những điều thiện. Sự dạy dỗ, dìu dắt này phải là mục đích chính của

cha mẹ, không phải là một vấn đề phụ thuộc.

---o0o---

3. Giáo Dục Hướng Nghiệp Cho Con Cái

Bốn phận kế tiếp của cha mẹ, theo kinh Sigalovada, là tạo điều kiện để con được giáo dục hướng đến một nghề nghiệp thích hợp. Nhu cầu này được gọi là sippam sikkhapeti. Sippa có nghĩa là ‘tri thức và khả năng cần thiết cho một nghề nghiệp’; sikkhapeti có nghĩa là “dạy dỗ, rèn luyện”. Về điều này, cha mẹ có thể trực tiếp dạy con cái họ, mà cũng có thể nhờ đến sự giúp đỡ của những người có khả năng.

Bốn phận này cho ta thấy rằng cha mẹ cần có những phương cách để làm cho cuộc sống của con cái được tốt hơn, bên cạnh việc giúp con cái họ phát triển nhân cách. Trong kinh Mangala, Đức Phật đã dạy, “có tri thức rộng, có kỹ năng, kỷ luật và ái ngữ là những ân sủng”[12]. ‘Kỷ luật’ và ‘ái ngữ’ thuộc về sự phát triển nhân cách; ‘tri thức rộng’ và ‘khả năng’, là những chuẩn mực trong nghề nghiệp. Con cái cần sự giúp đỡ của cha mẹ trong cả hai lãnh vực này.

Cha mẹ trong thời Đức Phật còn tại thế không có nhiều lựa chọn trong việc chuẩn bị cho con cái họ có một nghề nghiệp. Họ có thể trực tiếp trao truyền lại cho con cái sự hiểu biết riêng của

mình hoặc họ có thể gửi con cái đến học với những người có khả năng. Các gia đình khá giả gửi con đến những nơi như là Taxila, thủ đô của Gandhara, nơi có trường đại học nổi tiếng đầu tiên trên thế giới. Trái lại, ngày nay cha mẹ có nhiều lựa chọn hơn trong việc giúp đỡ con cái trong lĩnh vực giáo dục. Gửi con cái đi học ở các trường, theo dõi, và lo giúp đỡ chi phí học hành, là một số cách cha mẹ làm để chuẩn bị cho con cái có một nghề nghiệp.

Ba bốn phận của cha mẹ vừa được kể trên cho thấy rằng mục tiêu của người làm cha mẹ là để hướng dẫn con cái trở nên một người hoàn thiện. Chuyển hóa nhân cách, tri thức và sự phát triển khả năng, là biểu hiện của sự hoàn hảo. Cụ

thể hơn, lánh xa những hành động bất thiện, và học tập những đức tính cao thượng để làm tốt hơn sự phát triển nội tâm của đứa trẻ. Sau đó đào sâu thêm về tri thức và khả năng giúp cho đứa trẻ trở nên là một người có khả năng nghề nghiệp. Đức Phật khuyên các bậc cha mẹ phải có một sự tự nguyện nỗ lực hướng con cái đến mục đích đó.

---o0o---

4. Giúp Con Cái Chọn Bạn Đời.

Trong thời Đức Phật, sự tham gia của cha mẹ vào việc tìm người phối ngẫu cho con cái mình có vẻ rất thích hợp. Một phần vì trước đây ở Ấn Độ không có một hệ thống giáo dục cho tất cả, thế hệ trẻ không có sự lựa chọn người

phối ngẫu một cách khôn ngoan. Mặt khác, vì không có những luật lệ về hôn nhân cố định, nhiều người sau khi lập gia đình thường bỏ nhau mà không có những bốn phận đối với con cái hay người họ bỏ rơi. Trong hoàn cảnh xã hội đó, Đức Phật đã khuyên cha mẹ nên giúp con cái họ chọn lựa những người bạn phối ngẫu thích hợp.

Ngày nay, chúng ta có thể lý luận rằng bốn phận này của cha mẹ không còn quan trọng, rằng cha mẹ cần phải để cho con cái tự chọn người bạn đời của mình. Tuy nhiên, sự hướng dẫn của cha mẹ vẫn có thể là một đóng góp ích lợi cho con cái trong việc chọn lựa bạn đời. Vì không từng trải, những người trẻ tuổi có thể vội vàng kết luận rằng,

vẻ bề ngoài quyền rũ của một ai đó có thể là tiêu chuẩn duy nhất để chọn lựa làm người phối ngẫu. Nhưng chẳng lâu sau họ có thể nhận ra rằng họ đã mù quáng như thế nào. Lúc đó họ mới biết có những yếu tố khác quan trọng hơn, như là cách cư xử, sự trưởng thành trong tình cảm, do đó họ cần có sự chọn lựa kỹ càng trước khi quyết định cưới nhau.

Sự hướng dẫn của cha mẹ có thể giúp những người trẻ tuổi chọn lựa bạn đời một cách khôn ngoan, do đó giảm bớt những xung đột trong mối liên hệ vợ chồng. Đời sống gia đình của chính các bậc cha mẹ cũng có thể đã dạy cho con cái của họ những bài học quan trọng. Họ biết rằng sự trưởng thành

trong nhân cách của mỗi thành viên đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp cho mối liên hệ của họ được tốt đẹp. Cha mẹ có thể truyền cho con cái sự hiểu biết quan trọng này. Không cần phải lựa chọn bạn đời cho con, nhưng cha mẹ vẫn có thể giúp con hiểu rõ hơn về một sự chọn lựa đúng đắn.

Hôn nhân là một bước quan trọng nhất trong cuộc đời của một người bạn trẻ. Sự hướng dẫn của cha mẹ có thể làm phong phú thêm sự hiểu biết của con cái về việc chọn lựa một người bạn đời thích hợp. Nhờ thế cha mẹ có lý do để hãnh diện khi họ có thể giúp con cái ở bước ngoặt quan trọng này –và lời

khuyên của Đức Phật dường như vẫn rất thực tế, ngay cả ở thời đại bây giờ.

---o0o---

5. Trao Của Thừa Tự Cho Con Đúng Thời Điểm.

Cuối cùng Đức Phật khuyên cha mẹ nên giao lại tài sản gia đình cho con cái. Dĩ nhiên Đức Phật không bảo cha mẹ phải giao hết tất cả tài sản gia đình cho con cái họ, để trở thành người vô gia cư vào lúc cuối đời. Thay vào đó, Đức Phật khuyên họ nên chuyển giao một phần tài sản gia đình cho con cái ở một thời điểm thích hợp. Hãy quán niệm những lời dạy của Đức Phật, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn điều này. Đức Phật dùng thuật ngữ dayajjam để chỉ

phần tài sản gia đình mà người con có quyền được hưởng. Dayajjam có nghĩa là ‘một phần tài sản được coi như là món quà của cha mẹ dành cho con cái’. Một từ ngữ khác samaye có nghĩa là ‘thời điểm thích hợp’.

Đây là điều cuối cùng mà bậc cha mẹ phải làm để hoàn thành trách nhiệm của mình. Đã là một nguồn hướng dẫn phong phú đối với sự phát triển nhân cách và sự thành công về vật chất của con cái, cha mẹ giờ có thể được coi như là đã hoàn thành nghĩa vụ của họ một cách viên mãn. Họ giao lại tài sản cho con cái với một số lượng thích hợp. Sau khi đã viết xong di chúc cuối cùng, các bậc cha mẹ có thể sống một

cuộc sống thoải mái, tự tại vì nghĩ rằng. ‘Chúng ta đã làm đầy đủ bổn phận và đã đạt được thành công tốt đẹp trong vai trò làm cha mẹ của mình’.

---o0o---

Tóm Tắt

Đức Phật đã hướng dẫn các cư sĩ tại gia để họ có thể trở thành những bậc cha mẹ hạnh phúc và tự tại của những đứa con đầy nhân cách. Họ đã dạy dỗ để chúng phát triển nhân cách và giáo dục. Họ bổ sung sự hiểu biết của con cái về hôn nhân và đời sống gia đình. Cuối cùng họ trao một phần tài sản gia đình cho con cái ở thời điểm thích hợp. Khi nghĩ về sự thành công của mình trong vai trò làm cha mẹ, người

ta có quyền được hạnh diện vì điều đó. Những nghĩa vụ này góp phần thắt chặt thêm mối liên hệ giữa cha mẹ và con cái. Đức Phật nhắc nhở con cái cần bày tỏ lòng biết ơn đối với cha mẹ khi cha mẹ đã hoàn thành nghĩa vụ của họ. Kết quả tích cực này cho ta thấy bốn phận của người làm cha mẹ có ý nghĩa thật lớn lao.

Diệu Liên Lý Thu Linh
(dịch từ Being Proud Parents, trích
trong The Buddha's Teachings on
Prosperity, NXB Wisdom Publications)

[1] Tăng Chi Bộ VIII: Gotami Vagga:
 Vyagghapajja Sutta

- [2] Tương Ứng Bộ Kinh I: Brahmana
Samyutta: Mahasala Sutta
- [3] Tương Ứng Bộ Kinh I: Kosala;
182-183
- [4] Kinh Nipata: Culla Vagga
- [5] Trường Bộ Kinh III: 31:
Sigalovada; 451-469
- [6] Pháp Cú: Câu 129
- [7] Pháp Cú: Câu 133
- [8] Pháp Cú: Câu 158
- [9] Trường Bộ Kinh III:31:Sigalovada,
461-469
- [10] Trung Bộ Kinh II: 58: Abhaya
Rajakumara: 498-501
- [11] Trung Bộ Kinh II:61:
Ambalatthika Rahulovada; 523-526
- [12] Kinh Nipata: Culla Vagga

---o0o---
HẾT